

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”, UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tạo bước chuyển rõ rệt, thực chất trong cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu; phấn đấu đến năm 2025 hệ thống các TCTD trên địa bàn tỉnh phát triển lành mạnh và bền vững, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận với thông lệ quốc tế.

- Đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; nâng cao năng lực tài chính của TCTD; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các TCTD có liên quan.

- Triển khai thí điểm áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao tại chi nhánh của các NHTM Nhà nước nắm cổ phần chi phối và Ngân hàng thương mại cổ phần có chất lượng quản trị tốt đã hoàn thành áp dụng Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn vào cuối năm 2025.

- Phát triển các mô hình ngân hàng số, gia tăng tiện ích, trải nghiệm khách hàng và thực hiện mục tiêu tài chính toàn diện, phát triển bền vững trên cơ sở thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến trong quản trị điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ.

- Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0 để nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM), đáp ứng nhu cầu thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả của tổ chức, cá nhân; đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động TTKDTM và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ thanh toán.

- Phân đầu tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập của các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh lên khoảng 16 - 17% vào cuối năm 2025. Tăng tỷ trọng vốn tín dụng ngân hàng đầu tư vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon.

- Phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình TCTD là hợp tác xã theo quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế; hoạt động an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững, đáp ứng nhu cầu về vốn, nâng cao khả năng tiếp cận tài chính của các thành viên QTDND, hướng tới mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên phục vụ sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và địa bàn có nhiều khó khăn.

- Phát triển hệ thống các tổ chức tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững, hướng tới mục tiêu phục vụ người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ với các sản phẩm, dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát, hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững của Ngân hàng Hợp tác xã chi nhánh Bắc Giang để thực hiện tốt vai trò là ngân hàng của tất cả các QTDND trên địa bàn tỉnh (thực hiện tính liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính, điều hòa vốn, đảm bảo an toàn hệ thống các QTDND), hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tập thể là hợp tác xã khác trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phân đầu đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống các TCTD trên địa bàn, nợ xấu đã bán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu ở mức dưới 3% (*không bao gồm các Ngân hàng thương mại yếu kém đã được Chính phủ phê duyệt phương án xử lý*).

## **2. Yêu cầu**

- Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu là yêu cầu khách quan, kế thừa kết quả của các giai đoạn 2011-2015 và 2016-2020, khắc phục các tồn tại, hạn chế và chủ động ứng phó với những thách thức trong giai đoạn mới; được thực hiện toàn diện, thận trọng, từng bước, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công khai, minh bạch; tận dụng tối đa các nguồn lực tự xử lý của TCTD; giữ vững sự ổn định, an toàn, không để hệ thống các TCTD rơi vào tình trạng khủng hoảng dẫn đến đổ vỡ; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền.

- Coi việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, thể chế là giải pháp trọng tâm nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong

thực tiễn để cơ cấu lại hệ thống các TCTD, xử lý các TCTD yếu kém an toàn, hiệu quả, minh bạch.

- Huy động và sử dụng mọi nguồn lực hợp pháp, bao gồm cả nguồn lực xã hội, nguồn lực từ các TCTD và nguồn lực Nhà nước để cơ cấu lại các TCTD yếu kém, xử lý nợ xấu.

- Phát triển hệ thống các TCTD đa dạng về sở hữu và loại hình, trong đó các Ngân hàng thương mại Nhà nước đóng vai trò chủ lực, chủ đạo, dẫn dắt thị trường; khuyến khích, tạo điều kiện cho các TCTD có đủ năng lực tài chính, quản trị tham gia hợp nhất, sáp nhập, mua lại TCTD quy mô nhỏ hoặc tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động.

- Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế bền vững, tạo tiền đề cho quá trình cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, nâng cao niềm tin của nhân dân, nhà đầu tư trong nước và quốc tế đối với ngành Ngân hàng.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chung**

- Nghiên cứu, rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung để từng bước hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, cơ cấu lại và xử lý nợ xấu trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường, theo thông lệ quốc tế, phù hợp với điều kiện của Việt Nam, trong đó:

- + Về chính sách đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng: tập trung nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, quy định về an toàn hoạt động, quản lý, điều hành, quản trị rủi ro và các quy định khác đối với hệ thống QTDND trên địa bàn tỉnh phù hợp với Luật Các TCTD (đã sửa đổi, bổ sung).

- + Về quy định thành lập và hoạt động ngân hàng số, chuyển đổi số và hoạt động thanh toán: Nghiên cứu, rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung để từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc hình thành và phát triển các mô hình ngân hàng số, hoạt động thanh toán và các quy định pháp luật có liên quan.

- + Về quy định về tín dụng xanh, ngân hàng xanh nhằm thúc đẩy vốn tín dụng ngân hàng vào các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon: Nghiên cứu, ban hành các chính sách ưu đãi, cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các TCTD thúc đẩy tín dụng xanh, ngân hàng xanh, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít các-bon; phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên cơ sở tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ 4.0 để xanh hóa hoạt động ngân hàng.

- + Về khuôn khổ pháp lý hỗ trợ công tác cơ cấu lại, xử lý nợ xấu: khuyến khích các bên tham gia vào thị trường mua bán nợ để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho

hoạt động mua, bán và xử lý nợ xấu, tạo điều kiện cho thị trường mua bán nợ phát triển.

- Chỉ đạo các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn tăng cường tín dụng hiệu quả, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực rủi ro cao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận tín dụng ngân hàng, tạo điều kiện thuận lợi trong vay vốn tín dụng ngân hàng cho doanh nghiệp và người dân, góp phần đẩy lùi tín dụng đen.

- Tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng; nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ thanh tra, giám sát ngân hàng, cụ thể:

- + Chuyển nhanh và mạnh từ thanh tra tuân thủ sang thanh tra trên cơ sở rủi ro, gắn kết chặt chẽ với công tác giám sát ngân hàng; tập trung thanh tra chuyên đề, trọng tâm, trọng điểm những lĩnh vực, đối tượng, nội dung liên quan đến rủi ro lớn, nguy cơ mất an toàn cao. Tăng cường đầu tư công nghệ hỗ trợ công tác thanh tra, giám sát ngân hàng.

- + Tiếp tục đổi mới công tác giám sát theo hướng: *(i)* Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát an toàn vi mô trên cơ sở triển khai các công cụ, phương pháp giám sát rủi ro mới gắn liền với đẩy mạnh vận hành, ứng dụng hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu về hoạt động của hệ thống các TCTD; *(ii)* Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động thanh tra, giám sát, quản lý, các phần mềm, công cụ hỗ trợ hoạt động thanh tra, giám sát; *(iii)* Nâng cao khả năng phát hiện, phân tích, cảnh báo sớm và đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro.

- + Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyển dụng, bổ sung nhân lực cho đội ngũ cán bộ thanh tra, giám sát ngân hàng; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực nghề nghiệp của cán bộ thanh tra, giám sát ngân hàng.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến cơ cấu lại TCTD**

### ***a) Đối với các chi nhánh Ngân hàng thương mại***

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo Phương án của trụ sở chính. Trong đó:

- Đối với các chi nhánh của Ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (không bao gồm các ngân hàng được mua bắt buộc): triển khai thí điểm áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao (*riêng đối với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo phương pháp tiêu chuẩn*).

- Đối với các chi nhánh của Ngân hàng thương mại được mua bắt buộc: Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ trong hoạt động ngân hàng, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các tồn tại, rủi ro trong quá trình tác nghiệp của ngân hàng. Đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu; phân loại nợ theo quy định của pháp luật;

đẩy nhanh và gia tăng hiệu quả công tác xử lý, thu hồi nợ và tài sản tồn đọng cho ngân hàng.

- Đối với chi nhánh các Ngân hàng thương mại cổ phần, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính: Tiếp tục phát triển, nâng cao năng lực tài chính cả về quy mô và chất lượng, hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh theo cơ chế thị trường, công khai, minh bạch, đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực về quản trị và an toàn hoạt động ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế; ứng dụng và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại. Triển khai và áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao.

***b) Đối với các QTDND trên địa bàn tỉnh***

- Cần xây dựng phương án và tổ chức triển khai các giải pháp phù hợp, bao gồm: tăng vốn điều lệ, nâng tỷ lệ an toàn vốn để tăng cường năng lực tài chính và an toàn hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng tín dụng...; khuyến khích tham gia mua bán, hợp nhất, sáp nhập trên cơ sở tự nguyện để gia tăng quy mô, phạm vi hoạt động, khả năng cạnh tranh. Các QTDND yếu, yếu kém áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật để bảo đảm giữ vững ổn định hệ thống các TCTD, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Tiếp tục chấn chỉnh, củng cố (đặc biệt QTDND yếu kém) nhằm đảm bảo QTDND hoạt động theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình TCTD là hợp tác xã, nâng cao mức độ an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững của QTDND, phù hợp với nhu cầu, quy mô, địa bàn, mức tăng trưởng kinh tế tại địa phương. Trong đó:

+ Rà soát, đánh giá, phân loại các QTDND theo 02 nhóm: **(i)** Nhóm QTDND hoạt động bình thường; **(ii)** Nhóm QTDND hoạt động yếu kém, tiềm ẩn nhiều rủi ro có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hoạt động ngân hàng, an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

+ Đối với một số QTDND yếu kém, QTDND được kiểm soát đặc biệt có quy mô nhỏ (lượng tiền gửi và người gửi tiền ít) hoặc QTDND không còn tiền gửi hoặc có tiền gửi trong hạn mức chi trả của bảo hiểm tiền gửi: Có thể xem xét đề nghị hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền cho phép thí điểm việc xử lý pháp nhân các QTDND này thông qua phương án phá sản sau khi đã đánh giá đầy đủ tác động và nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh chính trị và an toàn hệ thống.

+ Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, điều hành của QTDND, đặc biệt là hệ thống kiểm soát nội bộ, chuẩn hóa hệ thống các quy trình nghiệp vụ, kế toán; bảo đảm người quản lý, điều hành của QTDND phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện về năng lực, trình độ theo quy định của pháp luật.

+ Nâng cao năng lực tài chính của QTDND theo hướng tăng vốn điều lệ, thu hút thêm thành viên mới trên cơ sở gắn kết giữa mở rộng nguồn vốn với hỗ trợ cho vay thành viên.

+ Phát triển các dịch vụ ngân hàng phù hợp với năng lực quản trị và mô hình hoạt động của QTDND; mở rộng tín dụng đi đôi với việc tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; đa dạng hóa các phương thức huy động vốn; thực hiện nghiêm túc quy định về địa bàn hoạt động, kết nạp thành viên của QTDND.

***c) Đối với các tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn tỉnh***

- Hoàn chỉnh cơ chế quản lý, hành lang pháp lý đối với các tổ chức tài chính vi mô và các chương trình, dự án tài chính vi mô, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức tài chính vi mô, góp phần phát triển các tổ chức tài chính vi mô an toàn, bền vững theo định hướng thị trường; đảm bảo sự tiếp cận dịch vụ tài chính đa dạng, chất lượng cho các hộ gia đình, người có thu nhập thấp và doanh nghiệp siêu nhỏ; thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên kết hoạt động của các loại hình TCTD với hoạt động của các tổ chức tài chính vi mô.

**3. Nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến xử lý nợ xấu**

- Đánh giá chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý thích hợp; thực hiện trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu theo đúng quy định pháp luật; bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý tài sản bảo đảm (TSBĐ); thu nợ và xử lý TSBĐ; kiểm soát chặt chẽ và giảm chi phí hoạt động; tiếp tục triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đặc biệt là cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án các cấp trên địa bàn tỉnh trong quá trình xử lý TSBĐ để thu hồi nợ, nhằm bảo đảm thu hồi tối đa giá trị các khoản nợ, hạn chế thiệt hại cho các TCTD.

- Tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban ngành và cơ quan liên quan trong việc xử lý nợ xấu của các TCTD. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các TCTD trên địa bàn tỉnh trong việc xử lý nợ xấu, xử lý TSBĐ của các khoản nợ xấu, đặc biệt là hỗ trợ trong thực hiện các thủ tục hành chính tại địa phương để xử lý nợ xấu, TSBĐ, các thủ tục liên quan đến pháp lý các dự án bất động sản là TSBĐ của ngân hàng để từng bước tháo gỡ khó khăn, xử lý TSBĐ để thu hồi nợ; tạo điều kiện để TCTD có thể xử lý nhanh TSBĐ của các khoản nợ xấu liên quan đến các vụ án đang được xử lý tại địa phương theo quy định của pháp luật.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang (NHNN tỉnh)**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối đôn đốc, tiếp nhận thông tin từ các đơn vị,

tổng hợp, báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN Việt Nam) và UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, chính xác về kết quả điều hành chính sách, hoạt động ngân hàng nói chung và công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu nói riêng.

- Phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin, số liệu trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng với các cơ quan chức năng để có các biện pháp ngăn ngừa, hạn chế và xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngành ngân hàng; thường xuyên, kịp thời trao đổi kết quả công tác thanh tra, giám sát với Công an tỉnh để xác minh, điều tra làm rõ, xử lý các hành vi vi phạm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, cơ cấu lại và xử lý nợ xấu của TCTD.

- Giám sát chặt chẽ chất lượng tín dụng cho nền kinh tế trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tín dụng cho những lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như đầu tư, kinh doanh chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản.

## **2. Sở Tài chính**

Phối hợp chặt chẽ với NHNN tỉnh đối với những nội dung phát sinh có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định về tăng vốn cho các TCTD có vốn nhà nước.

## **4. Sở Tư pháp**

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm, trong đó đề xuất hoàn thiện quy định về việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai.

- Phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật.

## **5. Sở Xây dựng**

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014 theo hướng không áp dụng chung quy định về điều kiện đối với dự án được chuyển nhượng trong trường hợp xử lý TSBD.

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ chủ quản về nghiên cứu, xây dựng cơ sở pháp lý cho việc chuyển nhượng dự án trong trường hợp xử lý TSBD là dự án bất động sản để thúc đẩy xử lý tài sản, đặc biệt là xử lý nợ xấu của TCTD, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với quy định về điều kiện thế chấp dự án của Luật Nhà ở năm 2014.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, đảm bảo thông tin công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các sai phạm trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh.

## **6. Công an tỉnh**

- Phối hợp chặt chẽ với NHNN tỉnh, các Sở, ban ngành và các cơ quan có liên quan, các TCTD trên địa bàn làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trong việc triển khai các chủ trương, đề án, phương án cơ cấu lại các TCTD; quá trình xử lý nợ xấu, thu hồi, thu giữ tài sản bảo đảm của các TCTD, Công ty quản lý tài sản Việt Nam (VAMC).

- Tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện và điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan đẩy nhanh việc điều tra, xác minh, giải quyết các vụ việc, trong đó cần chủ động phát hiện, xác minh, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các vụ việc liên quan đến sai phạm trong lĩnh vực ngân hàng, hành vi lợi dụng tái cơ cấu và xử lý nợ xấu để trục lợi, hành vi vi phạm để xảy ra nợ xấu, việc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của cổ đông lớn và người có liên quan để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của TCTD và người gửi tiền.

- Chủ trì đấu tranh, phòng chống tội phạm trong lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng; điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật các vụ án liên quan đến các TCTD để tạo sự răn đe, giáo dục, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tính nghiêm minh của pháp luật.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan và NHNN tỉnh chỉ đạo các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, cơ cấu lại hệ thống các TCTD và xử lý nợ xấu.

## **8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chỉ đạo các cơ quan trực thuộc thường xuyên cập nhật và công bố công khai thông tin về các giao dịch thế chấp theo quy định tại Điều 64 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm và Điều 9 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để các bên liên quan nắm bắt.



## **9. Thanh tra tỉnh**

Phối hợp chặt chẽ với NHNN tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực ngân hàng, nhất là trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng.

## **10. Tòa án nhân dân tỉnh**

Áp dụng thủ tục rút gọn để giải quyết tranh chấp về nghĩa vụ giao TSBD hoặc tranh chấp về quyền xử lý TSBD của khoản nợ xấu của TCTD.

## **11. Cục Thi hành án dân sự tỉnh**

- Tiếp tục rà soát Luật Thi hành án dân sự và các văn bản có liên quan; chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Thi hành án dân sự các cấp trực thuộc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan và các TCTD thi hành bản án, quyết định có hiệu lực thi hành.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Thi hành án dân sự các cấp trên địa bàn tỉnh phối hợp, hỗ trợ các TCTD trong quá trình thi hành bản án, quyết định của tòa án về xử lý TSBD; phối hợp với các TCTD tổng hợp các bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án chưa được thi hành hoặc đang được thi hành dở dang, đẩy nhanh thi hành án các vụ án còn tồn đọng, đề ra các biện pháp quyết liệt trong xử lý tài sản thế chấp, bảo đảm, sớm thu hồi các khoản nợ cho các TCTD.

## **12. Các đơn vị TCTD trên địa bàn tỉnh**

- Bảo đảm ổn định hoạt động và an toàn tài sản của chủ sở hữu, quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan trong quá trình thực hiện cơ cấu lại.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng cho cơ quan chức năng để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, NHNN Việt Nam về hoạt động ngân hàng nói chung và cơ cấu lại TCTD nói riêng.

- Báo cáo NHNN tỉnh đầy đủ, kịp thời, trung thực kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về việc thực hiện cơ cấu lại TCTD.

- Riêng đối với các QTDND trên địa bàn tỉnh:

+ Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống QTDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt tại Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019;

+ Thực hiện xây dựng phương án cơ cấu lại (nếu NHNN Việt Nam yêu cầu) và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc triển khai thực hiện.

Các Sở, ngành, các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các nội dung tại Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính

phủ và Kế hoạch này thực hiện phối hợp với NHNN chi nhánh tỉnh trong việc quản lý, giám sát hoạt động của các TCTD, chi nhánh TCTD trên địa bàn; Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/11*) tổng kết, đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành, báo cáo UBND tỉnh (*qua NHNN chi nhánh tỉnh Bắc Giang*).

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khu vực tỉnh Bắc Giang;
- NHNN chi nhánh Bắc Giang;
- Công an tỉnh; TAND tỉnh; Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chi nhánh NHTM, các QTDND trên địa bàn;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TPKTTH, các phòng, TTTT;
  - + Lưu VT, KTTH<sub>Tứ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thế Tuấn**